

## TỜ TRÌNH

### Về Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2022

Thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông ngày 26/4/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Căn cứ nghị quyết Hội đồng quản trị về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 đã được phê duyệt, công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính kỳ 01/01/2022 đến 31/12/2022.

Căn cứ báo cáo tài chính kỳ 01/01/2022 đến 31/12/2022 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và phát hành báo cáo ngày 15/03/2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2022 như sau:

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

01/01/2022 ĐẾN 31/12/2022

#### A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ ĐẦU KỲ (01/01/2022)	SỐ DƯ CUỐI KỲ (31/12/2022)
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>54 808 018 979</b>	<b>80 209 569 726</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	29 528 923 057	28 992 889 575
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	22 600 000 000	47 600 000 000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1 222 665 086	2 238 199 667
4	Hàng tồn kho		
5	Tài sản ngắn hạn khác	1 456 430 836	1 378 480 484
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>55 937 561 019</b>	<b>48 065 358 658</b>
1	<b>Tài sản cố định</b>	<b>55 105 526 353</b>	<b>47 796 558 134</b>
	Tài sản cố định hữu hình	54 551 598 859	47 178 540 369
	Tài sản cố định vô hình	553 927 494	618 017 765
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	832 034 666	268 800 524
3	Tài sản dài hạn khác		
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>110 745 579 998</b>	<b>128 274 928 384</b>
<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>4 900 022 099</b>	<b>19 005 204 246</b>
1	Nợ ngắn hạn	4 900 022 099	19 005 204 246
2	Nợ dài hạn		
<b>IV</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>105 845 557 899</b>	<b>109 269 724 138</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	95 000 000 000	95 000 000 000

2	Thặng dư vốn cổ phần	15 629 374	15 629 374
3	Quỹ đầu tư phát triển	6 380 000 000	6 380 000 000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4 449 928 525	7 874 094 764
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>110 745 579 998</b>	<b>128 274 928 384</b>

**B-KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	TỪ 01/01/2022 ĐẾN 31/12/2022	
<b>1</b>	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>		<b>98 425 821 832</b>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		98 425 821 832
4	Giá vốn hàng bán		83 986 224 057
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		14 439 597 775
6	Doanh thu hoạt động tài chính		1 601 935 193
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp		7 449 550 764
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		8 591 982 204
9	Thu nhập khác		14 897 806
10	Chi phí khác		917 164 756
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>		<b>- 902 266 950</b>
<b>12</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>		<b>7 689 715 254</b>
	Chia lợi nhuận trước thuế cho đối tác của DN		1 528 000 000
	Lợi nhuận trước thuế của doanh nghiệp		6 161 715 254
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		1 362 554 510
<b>14</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>		<b>4 799 160 744</b>
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		505

**C-CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KỲ BÁO CÁO
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>		
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	37%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	63%
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	15%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	85%
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>		
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	4.1
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	4.2
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>		

Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	3.7%
Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	4.9%
Tỷ suất LN sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	4.4%

#### D. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính."

Trên đây là báo cáo tài chính năm 2022 tóm tắt đã được Kiểm toán.

#### E. KẾT QUẢ KIỂM TRA THUẾ NĂM 2019-2021

Thực hiện Quyết định số 47849/QĐ-CTHN-TTKT4 ngày 30/09/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội;

Đoàn kiểm tra - Cục thuế TP Hà Nội đã tiến hành kiểm toán kỳ 01/01/2019 đến 31/12/2021.

Biên bản kiểm tra thuế được hoàn thành thông qua ngày 10/11/2022.

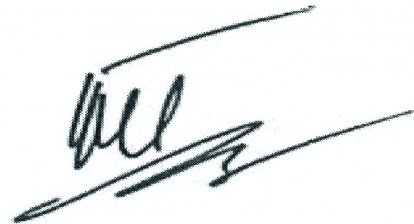
Kết quả kiểm tra thuế: Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019-2021 số tiền : 250.728.609 đ (công ty đã thực hiện bút toán điều chỉnh vào năm tài chính 2022 theo quyết định số 55798/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 16/11/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội)

#### F. XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Thông qua báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Hữu Tuyên**